

Nghe An, ngày 18 tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO THUYẾT MINH
Đánh giá thực hiện kế hoạch năm học 2019 - 2020
và xây dựng kế hoạch năm học 2020 - 2021

PHẦN 1

Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm học 2019 - 2020

Năm học 2019-2020, Khoa Luật có 38 cán bộ, 35 CBGD và 03 CB hành chính, trong đó (01 cử nhân, 22 thạc sỹ, 14 tiến sỹ và 01 giảng viên chính), cơ cấu thành 04 tổ bộ môn với số lượng sinh viên :1229 sinh viên hệ chính quy; 4665 hệ VLVH, 295 hệ từ xa và 799 học viên cao học.

Năm học 2019-2020 khoa thực hiện tốt công tác giảng dạy theo chương trình đào tạo tiếp cận CDIO, thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy theo kế hoạch đào tạo của Nhà trường đặc biệt trong thời gian học trực tuyến do dịch covid 19, hoàn thành việc nghiệm thu 03 đề tài cấp Trường.

Việc phân công giảng dạy đáp ứng quy định của Nhà trường về trách nhiệm, chuyên môn, đúng với kế hoạch năm học đã được Nhà trường phê duyệt, cán bộ đạt nhiều thành tích trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và bồi dưỡng cán bộ.

Năm học 2019-2020 khoa Luật thực hiện đúng và đầy đủ công tác thu- chi tài chính, đảm bảo thu chi đúng nội dung và các hoạt động luôn minh bạch, công khai, có sự thống nhất bản bạc của BCN khoa và các tổ chức đoàn thể trong khoa.

1. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng

a) Kết quả thực hiện

Các nội dung cơ bản:

- Kết quả khảo sát về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT: đã xây dựng đối với CTĐT K58 đối với 2 ngành Luật học và Luật Kinh tế.

- Kết quả cập nhật chuẩn đầu ra CTĐT và công bố công khai CĐR của CTĐT: thực hiện theo kế hoạch của Phòng đào tạo và Nhà trường.

- Cập nhật bản mô tả CTĐT: đã hoàn thành theo kế hoạch của Phòng đào tạo và Nhà trường.

- Kết quả cập nhật đề cương CTĐT và đề cương môn học/học phần: đã hoàn thành theo kế hoạch của Phòng đào tạo và Nhà trường.

- **Kết quả thể hiện các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTĐT (Sử dụng số liệu tại biểu 2, biểu 2A và biểu 3).** Tổng giờ chuẩn toàn khoa phải đảm nhận: 14.864 giờ. Tổng số giờ chuẩn được miễn giảm: 8.773 giờ; tổng số giờ mời thỉnh giảng: 92 giờ; thừa giờ toàn khoa (không bao gồm mời thỉnh giảng): 21.577 giờ.

- Kết quả đánh giá/rà soát/cải tiến/thẩm định quy trình thiết kế, phát triển CTĐT: đang thực hiện tự đánh giá ngành Luật kinh tế.

- Kết quả khảo sát/dữ liệu khảo sát/báo cáo khảo sát lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để xây dựng và phát triển CTĐT: thực hiện theo kế hoạch của Nhà trường

- Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm định CTĐT: đang thực hiện tự đánh giá ngành Luật kinh tế.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Thực hiện khảo sát chưa thực sự rộng và bao quát hết các đối tượng cần khảo sát, do thời gian, phương thức và kinh phí khảo sát thực tế còn hạn chế.
- Việc thực hiện kế hoạch kiểm định CTĐT, tự đánh giá ngành Luật kinh tế chưa đúng tiến độ, do ảnh hưởng của dịch covid-19 và kinh nghiệm hạn chế.

2. Công tác dạy học

a) Kết quả thực hiện

Các nội dung cơ bản:

- Kết quả về các hoạt động đổi mới dạy học như: câu lạc bộ học thuật, dự án, rèn nghề, thực tập, thực hành, thực tế tại doanh nghiệp... **(Sử dụng số liệu tại biểu 4).** Hoạt động thường xuyên cho sinh viên Luật tổ chức các phiên tòa giả định, hội thi rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, thực tập, thực hành tại các cơ sở, tổ chức các hoạt động câu lạc bộ thực hành pháp luật CLE-VU....
- Tài liệu/hội thảo/hội nghị/chuyên đề/tọa đàm liên quan đến thảo luận, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập để đạt được CDR. Trong năm học 2019 - 2020 Khoa tổ chức 38 semina cấp tổ bộ môn, tổ Hành chính nhà nước 19 semina, Tổ Dân sự 03 semina, Tổ Hình sự 7 semina, Tổ Kinh tế - quốc tế 9 semina, khoa tổ chức 02 semina cấp khoa về đào tạo theo hướng tiếp cận CDIO cho các giảng viên, cán bộ tham gia các semina về đào tạo tiếp cận CDIO với chuyên gia ở trường.
- Kết quả đánh giá tính tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và CDR của CTĐT: thực hiện theo kế hoạch của Nhà trường.
- Dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về quá trình dạy học và kết quả học tập: thực hiện theo kế hoạch của Nhà trường
- Kết quả về công tác kiểm tra đánh giá: quy trình kiểm tra đánh giá, kết quả thi học phần, chấm luận văn tốt nghiệp/luận án, bài thi định kỳ/cuối kỳ/cuối khóa... của các hệ đào tạo: đảm bảo yêu cầu, quy định và kế hoạch của Nhà trường.
- Kết quả thực hiện nhiệm vụ dạy học và cập nhật định mức kinh tế kỹ thuật **(Thống kê giờ chuẩn theo số liệu tại biểu 2, biểu 3).**

	Kế hoạch	Thực tế
Tổng số giờ chuẩn toàn khoa phải đảm nhận	17.980	14.861
Tổng số giờ chuẩn được miễn giảm	5.048	8.773
Tổng số giờ mời thỉnh giảng	564	368
Thừa giờ toàn khoa (không bao gồm giờ mời thỉnh giảng)	12.996	21.577

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO còn khá mới nên giảng viên và sinh viên còn chưa khai thác được triệt để hiệu quả của phương pháp dạy và học.
- Việc dạy học tiếp cận chương trình CDIO đòi hỏi giảng viên phải có kỹ năng hành nghề nhiều hơn nên còn khó khăn, việc cập nhật tài liệu còn hạn chế vì không có tài liệu tham khảo từ các cơ sở đào tạo khác.

3. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ

a) Kết quả thực hiện

Các nội dung cơ bản:

- Kết quả về các nghiên cứu và công bố của người học và giảng viên (**Số liệu tại biểu 7**).

Trong năm học 2019 - 2020 Khoa có 2 công trình khoa học của sinh viên tham dự đề tài nghiên cứu cấp trường

- Công tác cập nhật, bổ sung, biên soạn nguồn tư liệu, giáo trình, sách, báo, phim ảnh phục vụ cho hoạt động dạy học.

- Năm 2019 Khoa luật xuất bản 02 giáo trình. 04 sách tham khảo, chuyên khảo

- Năm 2020 Khoa luật đăng ký xuất bản 03 giáo trình, trong đó 02 giáo trình đã có bản thảo gửi nhà xuất bản.

Trong năm 2019 khoa có 15 bài báo đăng tạp chí khoa học trong nước, có 01 bài báo đăng tạp chí quốc tế. Có 4 bài viết hội thảo trong nước

- *Có 03 đề tài cấp Trường thực hiện trong năm 2019 - 2020:*

+ “Đổi mới nội dung, phương pháp, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá khối kiến thức Luật kinh tế - quốc tế theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp”. Chủ nhiệm đề tài: TS. Phạm Thị Huyền Sang

+ “Đổi mới nội dung, phương pháp, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá khối kiến thức chuyên ngành Luật kinh tế theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp”. Chủ nhiệm đề tài : Th.S. Trần Thị Vân Trà

+ “Đổi mới nội dung, phương pháp, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá khối kiến thức kỹ năng ngành luật kinh tế theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp”. Chủ nhiệm đề tài : TS. Hồ Thị Duyên

- Công tác biên soạn/cập nhật sổ tay/hướng dẫn thực hiện kế hoạch NCKH của đơn vị: Khoa đã chỉ đạo thực hiện việc xây dựng, cập nhật sổ tay NCKH của cán bộ giảng viên theo yêu cầu, hướng dẫn của Nhà trường.

- Các hội nghị, hội thảo, sáng kiến kinh nghiệm, ... để phổ biến, áp dụng kết quả NCKH vào thực tiễn/sử dụng cải tiến việc dạy và học.

Theo kế hoạch năm học 2019-2020, dự kiến tổ chức hội thảo khoa học “ Đào tạo cử nhân Luật - đáp ứng nhu cầu xã hội” (tháng 9).

- Kết quả thực hiện đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của người học và GV thuộc các CTĐT tương ứng: Khoa chưa triển khai.

b) Hạn chế và nguyên nhân

Năm học 2019 - 2020 do tình hình dịch bệnh Covit 19 nên Khoa không tổ chức được các hội nghị sinh viên NCKH.

4. Công tác phát triển đội ngũ

a) Kết quả thực hiện

Các nội dung cơ bản:

Trong năm học 2019 - 2020 khoa Luật tiếp tục thực hiện đẩy mạnh việc xây dựng công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ, cùng Nhà trường thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch Đề án thành lập Trường KHXH và NV; công tác tổ chức, sắp xếp nhân sự. Việc phân công giảng dạy đáp ứng đúng quy định của Nhà trường về trách nhiệm, chuyên môn, đúng với kế hoạch năm học đã được Nhà trường phê duyệt.

- Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ của khoa, Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ ở khoa và Nhà trường đúng yêu cầu, tiêu chuẩn và kế hoạch của Nhà trường.

- Cho đến hết tháng 6 năm 2020, Khoa Luật có 38 CBVC. Trong đó: 35 CBGD, 3 CBHC. Trình độ học hàm, học vị như sau:

Trình độ DT	BM HC- NN	BM LDS	BM LHS	BM LKT- QT	Tổng
Cử nhân	0	0	01	0	01
Thạc sỹ	03	06	05	06	20
Tiến sỹ	07	02	02	05	16
Giảng viên chính	01	0	0	0	01
Tổng	11	08	08	11	38

- Kết quả thực hiện kế hoạch và kinh phí đào tạo, phát triển đội ngũ năm học 2019-2020 (**Số liệu theo biểu 6, biểu 8**)

- Cử Cán bộ đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị cao cấp : 01 (đ/c Đinh Văn Liêm).

- Cử CB đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị Trung cấp: 07 cán bộ (đ/c: Hà Thị Thúy, Trần Thị Vân Trà, Bùi Thị Phương Quỳnh, Hồ Thị Nga, Nguyễn Thị Hà, Hồ Trọng Hữu, Võ Thị Thúy Hằng)

- Cử cán bộ đi học Lớp Bồi dưỡng Kiến thức Quốc phòng an ninh: 12 cán bộ (đ/c: Hà Thị Thúy, Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Phương Thảo DS, Trần Thị Vân Trà, Hồ Thị Nga, Lê Thị Hồng Phương, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thị Thanh Trâm, Hồ Trọng Hữu, Hồ Thị Hải, Phan Nữ Hiền Oanh, Lê Hồng Hạnh)

- Cử cán bộ đi học Lớp Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp GVC: 01 cán bộ (đ/c Nguyễn Thị Thanh)

- Cử cán bộ đi học Bồi dưỡng ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B2: 09 cán bộ (đ/c: Phạm Thị Thúy Liễu, Hà Thị Thúy, Hồ Thị Duyên, Nguyễn Thị Hà, Bùi Thị Phương Quỳnh, Đinh Văn Liêm Liêm, Nguyễn Văn Đại, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Trần Thị Vân Trà)

- 06 cán bộ đang làm NCS: đ/c Nguyễn Thị Thanh, đ/c Nguyễn Thị Thanh Trâm; đ/c Hồ Thị Hải, Nguyễn Thị Phương Thảo (DS), đ/c Đặng Thị Phương Linh, đ/c Phan Nữ Hiền Oanh.

- Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ ở khoa và Nhà trường đúng yêu cầu, tiêu chuẩn và kế hoạch của Nhà trường.

Năm học 2019-2020 dự kiến tuyển mới 04 giảng viên

Thực tế tuyển dụng: 0 giảng viên

Năm học 2019-2020 do tình hình dịch bệnh Covit -19 nên các lớp học bồi dưỡng chưa thực hiện đúng theo kế hoạch như dự kiến.

- Kết quả thi đua khen thưởng của đơn vị:

Đối với cá nhân: Danh hiệu cá nhân hoàn thành nhiệm vụ: 38 đồng chí; Danh hiệu cá nhân lao động tiên tiến: 36 đồng chí; Danh hiệu chiến sỹ thi đua: 05 đồng chí.

Đối với khoa Luật: Đạt danh hiệu Hoàn thành nhiệm vụ; Danh hiệu Lao động tiên tiến; Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc và Danh hiệu Tập thể đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ.

5. Công tác về người học

5.1. Công tác tuyển sinh

a) Kết quả thực hiện

Các nội dung cơ bản:

- **Kế hoạch tuyển sinh:**

Năm học 2019 - 2020, Khoa Luật có 1229 sinh viên hệ chính quy; 4665 hệ VLVH, 295 hệ từ xa và 799 học viên cao học.

Năm học 2019 - 2020, khoa Luật dự kiến có gần 360 sinh viên hệ chính quy tốt nghiệp theo đợt xét tốt nghiệp thứ nhất. Có 74 sinh viên xin thôi học và buộc thôi học vì nhiều lý do khác nhau. Nhưng nguyên nhân chủ yếu là sinh viên xin thôi học để đi học các trường an ninh, công an, gia đình neo người; sinh viên bị buộc thôi học vì lý do bỏ học quá thời gian quy định.

- Các thông báo/kế hoạch tuyển sinh, tờ rơi, trang thông tin điện tử của khoa/viện: thực hiện đầy đủ theo kế hoạch hàng năm.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Chất lượng công tác tuyển sinh hệ chính quy chưa cao, nguyên nhân chủ yếu là do sự thay đổi nhu cầu xã hội hiện nay.

5.2. Công tác hỗ trợ người học

a) Kết quả thực hiện

Các nội dung cơ bản:

- Kết quả thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học (*Bộ phận/cá nhân chịu trách nhiệm theo dõi, liên hệ người học; Dữ liệu về kết quả học tập của người học hằng năm; Các báo cáo và phản hồi về kết quả, tiến độ học tập và rèn luyện của người học; Bảng tổng hợp các hoạt động người học tham gia vào các câu lạc bộ, các nhóm nghiên cứu, các hoạt động ngoại khóa, cuộc thi, tài liệu tìm hiểu, phân tích nguyên nhân chậm tốt nghiệp; nhật ký tư vấn/hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp; Phản hồi của người học về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập*): do TLQLSV, CVVP, TLĐT, CVHT các khóa và GVCN phụ trách.

- Kết quả thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp (*Bộ phận/cá nhân theo dõi, liên hệ với người học tốt nghiệp; Số liệu thống kê, theo dõi, báo cáo tổng kết/đánh giá tỉ lệ tốt nghiệp, tỉ lệ có việc làm, thu nhập bình quân của các khóa tốt nghiệp; Danh sách các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp/tổ chức phối hợp/liên kết với CSGD trong việc hỗ trợ đào tạo, thực hành, thực tập và tuyển dụng; Phản hồi của người học về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm; Tìm hiểu, phân tích nguyên nhân người học tốt nghiệp chưa tìm được việc làm; nhật ký tư vấn/hỗ trợ người học tốt nghiệp có việc làm*): Danh sách thông tin liên lạc của học viên, sinh viên do TLQLSV quản lý.

- Hoạt động của Phòng xử án mô phỏng trong năm học 2019-2020 gồm:

1. Hoạt động phiên tòa giả định: phiên tòa sơ thẩm vu án dân sự, vu án hành chính (2 phiên) và Cuộc thi phiên tòa giả định: Trọng tài thương mại quốc tế (5 phiên).

2. Mô hình trực quan giảng dạy môn Luật Tổ tụng hình sự.

3. Phiên tòa giả định mô Kỹ năng thực hành chuyên ngành Luật (6 phiên).

4. Phiên tòa giả định môn Kỹ năng hành nghề Luật sư (4 phiên).

5. Seminar tranh biện (CLB Thực hành pháp luật (1 buổi).

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Việc thực hiện sở tay nghiệp vụ về người học, cũng như người học đã tốt nghiệp hiện nay còn hạn chế.

6. Công tác cơ sở vật chất

a) Kết quả thực hiện

Tổng hợp tài sản, công cụ, dụng cụ đề nghị Nhà trường mua sắm trong năm học 2019 - 2020 gồm Trang thiết bị văn phòng, tài liệu giáo trình, văn phòng phẩm, bảo dưỡng thiết bị văn phòng được thực hiện theo định kỳ.

Thực tế thực hiện: Đã thực hiện theo đúng hạng mục đề xuất trong năm học 2019-2020.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Chất lượng mạng internet và wifi chưa tốt, chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo theo CDIO

7. Công tác hợp tác đối ngoại

a) Kết quả thực hiện

- Mở rộng quan hệ đối ngoại: Sở Tư pháp, Toà án nhân dân thành phố Vinh và tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và tỉnh Nghệ An; các doanh nghiệp và văn phòng luật sư trong và ngoài địa bàn thành phố Vinh

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Chưa phát huy được hiệu quả công tác hợp tác đối ngoại do việc hợp tác còn đang trên cơ sở tính chất công việc nhỏ, lẻ, chưa có kế hoạch hợp tác hỗ trợ dài hạn trong công tác đào tạo tăng cường thực tiễn cho sinh viên.

8. Các công tác khác

a) Kết quả thực hiện

- Tổ chức quán triệt thực hiện nhiệm vụ, đúng và đầy đủ nội dung kế hoạch năm học 2019-2020 đã được nhà trường phê duyệt.

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, các chủ trương, chính sách của Nhà nước.

- Đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện các cuộc vận động “ Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, “ Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

- Đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/09/2016 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện và nghiêm chỉnh chấp hành các nội dung triển khai trong Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. Khoa Luật đã tiến hành các công việc nhằm nâng cao chất lượng dạy và học như: sửa đổi, bổ sung khung chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần thuộc cả hệ đào tạo chính qui và không chính qui; tiến hành dự giờ, thăm lớp thường xuyên và nghiêm túc; phân giao nhiệm vụ quản lý và trách nhiệm, quyền lợi rõ ràng.

- Về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm nhân ngày lễ và các đợt sinh hoạt chính trị: trong năm học 2019 - 2020, Công đoàn khoa đã tổ chức tốt Hội nghị công chức, viên chức toàn khoa; Tổ chức tọa đàm cho giảng viên và tại các lớp sinh viên nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20.11 và các đợt sinh hoạt chính trị đầu khóa cho sinh viên khóa 60 mới nhập trường. Việc xây dựng nề nếp, kỷ cương, nếp sống văn hoá, các hoạt động của công đoàn và liên chi đoàn được duy trì, đẩy mạnh và có hiệu quả hơn.

- Xây dựng và thực hiện chương trình quảng bá, tư vấn tuyển sinh, trực tuyến hiểu đúng ngành, chọn đúng nghề vào đêm 19/05/2020.

- Xây dựng và hoàn thiện nội dung, hình thức của sub-web khoa Luật nhằm thu hút số lượng sinh viên truy cập cũng như giới thiệu, quảng bá hoạt động đào tạo của khoa tới truyền thông, đại chúng.

PHẦN 2

Kế hoạch năm học 2020 - 2021

Trong quá trình xây dựng Kế hoạch năm học, các đơn vị căn cứ vào các văn bản của Nhà trường và đơn vị, trong đó bao gồm:

- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu, giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục của Nhà trường;
- Quyết định số 1278/QĐ-ĐHV ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 766/QĐ-ĐHV ngày 31/8/2018 của Hiệu trưởng ban hành về Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025;
- Quyết định số 2389/QĐ-ĐHV ngày 06/09/2019 của Hiệu trưởng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Vinh;
- Quyết định số 61/QĐ-ĐHV ngày 30/10/2019 của Hiệu trưởng ban hành về Kế hoạch tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo Trường Đại học Vinh giai đoạn 2019-2025;
- Quyết định số 3510/QĐ-ĐHV ngày 23/12/2019 của Hiệu trưởng về việc phân bổ chỉ tiêu công bố bài báo trên các tạp chí khoa học thuộc cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus năm 2020;
- Đặc điểm, tình hình của đơn vị hiện tại đầu năm học 2020-2021, Khoa Luật có 38 cán bộ, 35 CBGD và 03 CB hành chính, trong đó (01 cử nhân, 20 thạc sỹ, 16 tiến sỹ và 01 giảng viên chính,), cơ cấu thành 04 tổ bộ môn với số lượng sinh viên dự kiến trong năm học 2020-2021: :1229 sinh viên hệ chính quy; 5315 hệ VLVH, 395 hệ từ xa và 929 học viên cao học.

1. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá, tổng kết hoạt động khảo sát về nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT ngành Luật học và ngành Luật Kinh tế.
- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá, tổng kết hoạt động cập nhật và công bố công khai chuẩn đầu ra của CTĐT, cập nhật bản mô tả CTĐT, cập nhật đề cương CTĐT và đề cương các học phần ngành Luật học, ngành Luật Kinh tế.
- Xây dựng kế hoạch thể hiện các nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTĐT, triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá, tổng kết:
 - Tổng số giờ chuẩn theo định mức: **14.183** giờ
 - Tổng số giờ chuẩn được miễn giảm: **.22.218** giờ
 - Tổng số giờ chuẩn còn phải đảm nhận: **11.965** giờ
 - Tổng số giờ mời thỉnh giảng: **2.160** giờ
 - Tổng số lượt TC/HSSV dự kiến toàn khoa đảm nhận: **108.265** lượt tín chỉ
 - Tổng số giờ giảng dạy quy chuẩn kế hoạch đăng ký thực hiện: **35.106** giờ
 - Dự kiến thừa giờ giảng dạy quy chuẩn: **25.482** giờ
- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá hoạt động đánh giá và rà soát để cải tiến/thẩm định quy trình thiết kế, phát triển CTĐT các ngành Luật học, Luật Kinh tế.
- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để xây dựng và phát triển CTĐT các ngành Luật học, Luật Kinh tế.
- Hoàn thành kế hoạch đánh giá CTĐT ngành Luật Kinh tế và cập nhật chuẩn đầu ra cho mã ngành cao học.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết tự đánh giá CTĐT ngành Luật học, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết và đánh giá..

2. Công tác dạy học

- Các hoạt động đổi mới dạy học được thực hiện thường xuyên cho sinh viên khoa Luật, như: tổ chức các phiên tòa giả định; hội thi rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp; thực tập, thực hành tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức các hoạt động của câu lạc bộ thực hành pháp luật CLE-VU....

- Tổ chức các hội nghị, chuyên đề, tọa đàm liên quan đến thảo luận, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và học tập để đạt được CDR.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá công tác cập nhật, bổ sung, biên soạn nguồn tư liệu, giáo trình, sách, báo phục vụ cho hoạt động dạy học.

- Xây dựng kế hoạch đánh giá tính tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và CDR của CTĐT ngành Luật học, ngành Luật Kinh tế, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá khảo sát phản hồi của các bên liên quan về quá trình dạy học và kết quả học tập.

- Phối hợp tiến hành công tác kiểm tra đánh giá đối với bài thi định kỳ, cuối kỳ, cuối khóa của sinh viên các hệ đào tạo, chấm luận văn tốt nghiệp của cao học viên đúng quy trình. Tiến hành lưu giữ các kết quả kiểm tra đánh giá đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ dạy học và cập nhật định mức kinh tế kỹ thuật, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết, đánh giá.

Số giờ chuẩn theo định mức toàn khoa phải đảm nhận: 7.425 giờ.

Số giờ chuẩn được miễn giảm: 2.218 giờ.

Số giờ chuẩn còn phải đảm nhận: 5.927 giờ.

Số giờ NCKH theo định mức: 4.653 giờ.

Số giờ NCKH được miễn giảm: 1.499 giờ

Số giờ NCKH còn phải đảm nhận: 4.263 giờ

Số giờ HĐCM khác theo định mức: 2.115 giờ.

Số giờ HĐCM khác được miễn giảm: 390 giờ

Số giờ HĐCM khác còn phải đảm nhận: 1.786 giờ

3. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ

- Xây dựng kế hoạch NCKH và chuyển giao công nghệ của khoa Luật, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá. Dự kiến kết quả về các nghiên cứu và công bố của người học và giảng viên. Số giờ NCKH và HĐCM khác toàn Khoa đảm nhận (Số liệu tại biểu 3), cụ thể:

Số giờ chuẩn NCKH toàn khoa phải đảm nhận : 4.653 giờ

Số giờ chuẩn NCKH được miễn giảm: 390 giờ

Số giờ chuẩn NCKH còn lại phải thực hiện: 4.263 giờ

Số giờ chuẩn HĐCM khác toàn khoa phải đảm nhận : 2.115 giờ

Số giờ chuẩn HĐCM khác được miễn giảm: 330 giờ

Số giờ chuẩn HĐCM khác còn lại phải thực hiện: 1.786 giờ

- Có 04 đề tài đăng ký thực hiện trong năm 2020-2021.

+ “Nghiên cứu giải pháp nâng cao kiến thức thực tiễn cho đôi ngũ giảng viên khoa Luật nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo CDIO”. Chủ nhiệm đề tài: TS Nguyễn Văn Dũng.

+ “*Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp dạy học cải tiến đáp ứng chuẩn đầu ra theo CDIO trong đào tạo chuyên ngành Luật của Khoa Luật - Trường Đại học Vinh*”. Chủ nhiệm đề tài : TS. Hà Thị Thúy.

+ “*Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng kiểm định chương trình đào tạo cử nhân Luật của Khoa Luật - Trường Đại học Vinh*”. Chủ nhiệm đề tài : TS. Nguyễn Văn Đại.

+ “*Nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần Kỹ năng ngành Luật Kinh tế*”. Chủ nhiệm đề tài : ThS. Phan Nữ Hiền Oanh.

- Tiếp tục tiến hành xây dựng sổ tay NCKH của CBGD khoa.

- Tổ chức hội nghị, chuyên đề, tọa đàm để phổ biến, áp dụng kết quả NCKH vào thực tiễn/sử dụng cải tiến việc dạy và học. Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động NCKH của sinh viên, Hội nghị báo cáo kết quả NCKH của giảng viên. Cụ thể:

+ Tổ chức Hội thi sinh viên với việc rèn luyện Kỹ năng nghề nghiệp của ngành Luật học và ngành Luật Kinh tế: 40.000.000 đồng (Phụ lục 1 và 2)

+ Tổ chức cho sinh viên đi Thực tập cuối khóa: 277.889.995 đồng (Phụ lục 3).

+ Tham gia các cuộc thi phiên tòa giả định: 56.015.000 đồng (Phụ lục 4)

+ Thực tế Bộ môn Luật Dân sự: 33.900.000 đồng (Phụ lục 5)

+ Thực tế Bộ môn Luật Kinh tế: 26.300.000 đồng (Phụ lục 6)

+ Kinh phí hoạt động Câu lạc bộ Thực hành pháp luật CLE - VU: 24.650.000 đồng (Phụ lục 7)

+ Kinh phí hoạt động phòng xử án: 165.000.000 đồng (Phụ lục 8)

+ Hội thảo khoa học “Đào tạo, nghiên cứu khoa học gắn liền với doanh nghiệp”: 30.000.000 đồng (Phụ lục 9)

+ Hoạt động chuyên môn “Mời chuyên gia tham gia giảng dạy, trao đổi 5 tín chỉ Kỹ năng Thực hành nghề Luật”: 20.000.000 đồng (Phụ lục 10)

+ Xuất bản giáo trình: 34.700.000 đồng (04 giáo trình)

+ Mời Chuyên gia về nói chuyện chuyên đề của các bộ môn Luật Dân sự, Luật Kinh tế - Quốc tế, Luật Hình sự, Luật Hành chính Nhà nước: 23.740.000 đồng

+ Hoạt động nghề thường xuyên cho sinh viên Luật tổ chức phiên tòa giả định: 75.000.000 đồng.

+ Tổ chức hội nghị xét duyệt đề tài NCKH sinh viên tham dự nghiên cứu khoa học cấp Trường : 5.000.000 đồng.

+ Thực hiện các đề tài NCKH cấp Trường : 120.000.000 đồng

- Xây dựng kế hoạch thực hiện đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của người học và giảng viên thuộc các CTĐT ngành Luật học, Luật Kinh tế, triển khai thực hiện, giám sát, tổng kết và đánh giá.

4. Công tác phát triển đội ngũ

Trong năm học 2020 - 2021 khoa Luật tiếp tục thực hiện đầy mạnh việc xây dựng công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ. Cùng Nhà trường thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch Đề án thành lập Trường KHXH và NV; công tác tổ chức, sắp xếp nhân sự. Việc phân công giảng dạy đáp ứng đúng quy định của Nhà trường về trách nhiệm, chuyên môn, đúng với kế hoạch năm học đã được Nhà trường phê duyệt.

- Kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ của khoa Luật năm học 2020-2021:

- Đăng ký PGS năm học 2020-2021 : 01 (đ/c Đinh Ngọc Thắng)

- Cử Cán bộ đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị cao cấp : 01 (đ/c Đinh Văn Liêm).

- Cử cán bộ dự thi Giảng viên chính: 09 cán bộ (đ/c: Đinh Văn Liêm; Phạm Thị Huyền Sang, Nguyễn Văn Đại, Nguyễn Thị Hà, Nguyễn Văn Dũng, Phạm Thị Thúy Liễu, Hồ Thị Duyên, Bùi Thị Phương Quỳnh, Nguyễn Thị Bích Ngọc)

- Cử CB đi học bồi dưỡng Lý luận chính trị Trung cấp: 06 cán bộ (đ/c: Bùi Thị Phương Quỳnh; Hồ Trọng Hữu, Võ Thị Thúy Hằng; Hà Thị Thúy, Nguyễn Thị Hà, Hồ Thị Nga)

- Cử cán bộ đi học Lớp Bồi dưỡng Kiến thức Quốc phòng an ninh: 09 cán bộ (đ/c: Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Phương Thảo DS, Lê Thị Hồng Phương, Nguyễn Thị Thanh Trâm, Hồ Trọng Hữu, Hồ Thị Hải, Phan Nữ Hiền Oanh; Hà Thị Thúy, Nguyễn Thị Bích Ngọc)

- Cử cán bộ đi học Lớp Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp GVC: 01 cán bộ (đ/c Nguyễn Thị Thanh)

Cử cán bộ đi học Bồi dưỡng ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B2: 03 cán bộ (đ/c: Phạm Thị Thúy Liễu, Bùi Thị Phương Quỳnh, Hà Thị Thúy).

- Cử cán bộ tham gia các Hội thảo, Hội nghị quốc tế: 04 cán bộ (đ/c Nguyễn Mai Ly, Nguyễn Thị Thùy Dung, Phạm Thị Huyền Sang, Nguyễn Thị Hà)

Toàn khoa có 06 cán bộ đang đi học NCS (đ/c Nguyễn Thị Thanh; đ/c Nguyễn Thị Phương Thảo DS; đ/c Nguyễn Thị Thanh Trâm; đ/c Hồ Thị Hải; đ/c Đặng Thị Phương Linh; đ/c Phan Nữ Hiền Oanh)

Đăng ký dự thi NCS trong nước năm học 2020-2021 gồm có 03 cán bộ (đ/c Nguyễn Thị Mai Anh; đ/c Đoàn Minh Trang; đ/c Cao Thị Ngọc Yến)

- Xây dựng và tiến hành kế hoạch khảo sát và dự báo nhu cầu đào tạo/bồi dưỡng đội ngũ.

- Tiến hành công tác đánh giá cán bộ và thi đua khen thưởng của khoa theo quy định.

5. Công tác về người học

5.1. Công tác tuyển sinh

- Xây dựng và thực hiện đề án/chính sách tuyển sinh hằng năm của khoa; Tiến hành lưu giữ, thống kê và phân tích dữ liệu tuyển sinh. Dự kiến số liệu tuyển sinh năm học 2020-2021 khoa Luật như sau: Hệ chính quy: 1.539 sinh viên, Hệ VLVH: 5.315 sinh viên, Hệ Từ Xa: 395 sinh viên và 929 học viên cao học.

- Tổ chức thông báo, kế hoạch tuyển sinh bằng tờ rơi, trang thông tin điện tử của khoa và các hình thức khác.

- Xây dựng kế hoạch khảo sát hằng năm về ý kiến của các bên liên quan trong việc xây dựng chính sách tuyển sinh của khoa, tiến hành triển khai, giám sát, tổng kết và đánh giá.

- Kiến nghị mở CTĐT cao học ngành Luật Kinh tế.

5.2. Công tác hỗ trợ người học

- Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ tay nghiệp vụ về người học đã tốt nghiệp, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện đối sánh trong Trường Đại học Vinh, trong nước/quốc tế về tỉ lệ có việc làm của người học tốt nghiệp, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá; Tổ chức thực hiện báo cáo đánh giá, dự đoán xu thế về việc làm.

- Xây dựng kế hoạch khảo sát/trao đổi/làm việc với các đơn vị sử dụng lao động trong việc gắn kết doanh nghiệp với Trường Đại học Vinh ở tất cả các khâu trong quá trình đào tạo và tìm kiếm việc làm, triển khai thực hiện, giám sát, tổng hợp và đánh giá.
- Làm tốt công tác tư tưởng cho sinh viên.

6. Công tác cơ sở vật chất

- Thực hiện công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị hiệu quả, đúng quy định; Xây dựng kế hoạch thực hiện sổ theo dõi tình trạng hoạt động, tần suất sử dụng, của trang thiết bị do chuyên viên VPK quản lý theo hướng dẫn của Nhà trường
- Xây dựng kế hoạch mua sắm và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo: do đang thực hiện Đề án Thành lập trường ĐH Khoa học xã hội và nhân văn nên chưa có kế hoạch cụ thể.
- Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, chi tiêu tài chính minh bạch để phòng các tiêu cực có thể xảy ra.

7. Công tác hợp tác đối ngoại

- Hợp tác với các cơ sở đào tạo Luật trong nước về NCKH (Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Luật Hà Nội,...).
- Mở rộng quan hệ đối ngoại: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân thành phố Vinh và tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và tỉnh Nghệ An; các doanh nghiệp và văn phòng luật sư trong và ngoài địa bàn thành phố Vinh
- Từng bước kết nối, mở rộng giao lưu hợp tác với các Cơ sở đào tạo, nhà khoa học ở nước ngoài về nghiên cứu khoa học, giảng dạy, chuyển giao công nghệ.

8. Các công tác khác

Các nội dung cơ bản: Năm học 2020-2021 là năm học đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Vinh lần thứ XXXII, là năm học mở đầu của nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2020-2025.

Phát huy dân chủ, đoàn kết, trí tuệ của cán bộ, viên chức để thực hiện mục tiêu phát triển Trường Đại học Vinh thành Đại học Vinh, là trụ cột của các cơ sở giáo dục đại học khu vực Bắc Trung Bộ

9. Kiến nghị và đề xuất

Về công tác đào tạo, đảm bảo chất lượng

- Trong công tác tự đánh giá chương trình đào tạo, đề nghị Nhà trường hỗ trợ khoa nhiều hơn để khoa với tư cách khoa đào tạo, vận hành theo kế hoạch của Nhà trường nên chỉ là đơn vị cung cấp minh chứng do khoa quản lý, không bao gồm các công tác khác thuộc về chuyên môn của đơn vị khác phụ trách. Bên cạnh đó, việc tập huấn, đào tạo cho Trợ lý đảm bảo chất lượng của Khoa là một giải pháp cần làm ngay.
- Trong năm học 2020-2021 đề nghị Nhà trường có kế hoạch hỗ trợ việc tổ chức đánh giá ngoài ngành Luật Kinh tế, tự đánh giá ngành Luật học.

Mở mã ngành cao học ngành Luật Kinh tế.

Về công tác đội ngũ và phát triển tổ chức

- Đề nghị Nhà trường phê duyệt phương án Thành lập trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn đảm bảo tăng cường tính tự chủ cho đơn vị trong công tác tuyển sinh, đào tạo, quản lý và tài chính.
- Khi thành lập trường Khoa học xã hội và nhân văn, cần đảm bảo tính liên thông, ổn định về công tác tổ chức, đào tạo từ các khoa, viện tiền thân.
- Đề nghị Nhà trường cho chủ trương về chính sách mời Giáo sư và Phó giáo sư ngành luật được kéo dài về Khoa.
- Trong công tác hợp tác quốc tế, đề nghị Nhà trường tạo cơ hội, hỗ trợ kinh phí cho giảng viên khoa Luật có thể đi học các lớp ngắn hạn, tham gia các hội nghị

quốc tế và khu vực để phát huy năng lực của giảng viên; các hội thảo, tập huấn tăng cường kỹ năng thực hành nghề.

Về công tác Nghiên cứu khoa học

- Đề nghị Nhà trường xem xét chính sách tăng cường hoạt động Nghiên cứu khoa học bằng nhiều cơ chế khuyến khích như: cho phép quy đổi giờ NCKH thừa sang giờ giảng dạy, tăng cường chế độ khen thưởng với các bài báo có chỉ số quốc tế ISI, Schopus, bố trí ngày NCKH cho giảng viên, tuân lễ đọc sách cho sinh viên...

Về công tác người học, công tác tài chính liên quan người học

- Tạo cơ hội giao lưu với sinh viên của các trường trong cả nước, chương trình trao đổi sinh viên với các trường đại học Đông Nam Á.

- Trong công tác đoàn của sinh viên, cần đẩy mạnh các hình thức, mô hình học thuật, các CLB, đội nhóm cho sinh viên, chú trọng đến việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho sinh viên.

- Trong công tác đảm bảo điều kiện B1 để tốt nghiệp, Nhà trường cần có chính sách hỗ trợ Sinh viên sớm và dài hạn để đảm bảo tiến độ tốt nghiệp của sinh viên.

- Đề nghị Nhà trường hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tăng cường kỹ năng thực hành nghề Luật cho Sinh viên. Trong công tác Thực hành - Thí nghiệm, đề nghị xem xét phân bổ kinh phí cho Phòng thực hành diễn án để tăng cường kỹ năng thực hành nghề cho Sinh viên.

- Khi triển khai kế hoạch đăng ký học và xử lý học cho sinh viên, cần thông báo đồng thời cho sinh viên nắm thông tin về thay đổi học phí. Việc thay đổi học phí cần cập nhật trước cho sinh viên và có sự thống nhất thông tin.

Về công tác quản lý nhập điểm, hồ sơ đào tạo

- Phần mềm quản lý về điểm của học viên do VPK phụ trách với quản lý của TL.QLSV không thống nhất nên dẫn đến trường hợp SV bị kỷ luật Buộc thôi học 6 tháng nên bị ẩn tên trong hệ thống quản lý học viên nhưng GV và VPK vẫn vào điểm được.

- Trong quản lý nhập điểm học viên cao học, cần có tính liên thông chuyển đổi trực tiếp điểm thành phần do GV nhập để VPK không phải tiến hành nhập lại điểm thành phần của GV lên hệ thống nữa (tương tự như quản lý nhập điểm sinh viên chính quy).

- Đề nghị Nhà trường sớm cho kế hoạch, tổ chức thanh lý hồ sơ tài liệu đào tạo từ năm 2009 đến nay để giảm bớt quá tải (bài thi, hồ sơ thực tập của sinh viên các hệ).

Lưu ý: Chi tiết các nội dung hoạt động có thể kiểm đếm được sản phẩm đầu ra cần được thể hiện rõ tại Phụ lục 1 - Kế hoạch năm học 2020-2021.

T/M BCN KHOA LUẬT
TRƯỞNG KHOA



TS. Đinh Ngọc Thắng

